TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 357/2019/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phạm Văn Ngọt

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Trúc Duyên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Kiều - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 101/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2019, Toà án nhân dân huyện G đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn Kế, sinh năm 1961

Địa chỉ: Số nhà 73, ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Tại đơn kháng cáo ngày 23 tháng 9 năm 2019, bị đơn ông Võ Văn K kháng cáo với lý do: Không đồng ý Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên của Tòa án nhân dân huyện G, do ông lạm quyền đơn phương thừa nhận trả phần đất có diện tích 86m^2 tại thửa số 35b, tờ bản đồ số 10 tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Do vợ chồng ông sử dụng đất này hơn 40 năm, vợ ông là bà Nguyễn Thị U cùng đứng tên quyền sử dụng đất với ông nhưng Tòa sơ thẩm không đưa bà U vào tham gia tố tụng sơ thẩm, làm thiệt thòi quyền lợi của vợ chồng ông. Ông Kế đề nghị Hội đồng phúc thẩm tiếp tục giải quyết vụ kiện nêu trên.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 5 Điều 314 của

Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn K, giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 101/2019/QĐST-DS ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện G.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn K, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Ngày 19/9/2019, Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 101/2019/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 328/2018/TLST-DS ngày 09/11/2018 với lý do: Không đồng ý Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên của Tòa án nhân dân huyện G do ông lạm quyền đơn phương thừa nhận trả phần đất có diện tích 86m^2 tại thửa số 35b, tờ bản đồ số 10 tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện G tỉnh Bến Tre. Do vợ chồng ông sử dụng đất này hơn 40 năm, vợ ông là bà Nguyễn Thị U cùng đứng tên quyền sử dụng đất với ông nhưng Tòa sơ thẩm không đưa bà U vào tham gia tố tụng sơ thẩm, làm thiệt thòi quyền lợi của vợ chồng ông. Ông K đề nghị Hội đồng phúc thẩm tiếp tục giải quyết vụ kiện nêu trên.

Nhận thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Võ Văn K trả phần đất lấn chiếm có diện tích 75 m^2 (theo hồ sơ đo đạc là 86m^2) thuộc một phần thửa 35, tờ bản đồ số 10 tọa lạc ấp 4, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Quá trình giải quyết vụ án, do ông K đồng ý trả cho ông C phần đất lấn chiếm có diện tích là 86m^2 nên ông C tự nguyện làm đơn xin rút đơn khởi kiện vào ngày 19/9/2019, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án giữa hai bên là thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có quy định: "*Khi có Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật*".

Nếu ông Võ Văn K không đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn C diện tích đất theo như thỏa thuận thì ông C có quyền khởi kiện đối với vợ chồng ông K, bà U để yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án. Vì vậy, kháng cáo của ông Võ Văn K là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[2] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Võ văn K, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 101/2019/QĐST-DS ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện G.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận nên ông Võ Văn K phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn K.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 101/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Võ Văn K phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007310 ngày 23/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre. Ông K đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phạm Văn Ngọt